TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09/2025/QĐST- DS	*H, ngày 20 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 205/2024/TLST - DS, ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn*:** Ngân hàng thương mại cổ phần S; Trụ sở: phường P, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Ông N – Chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông T, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ - Ngân hàng thương mại cổ phần S chi nhánh Đ (Quyết định v/v ủy quyền cho chuyên viên quản lý nợ làm việc với Tòa án nhân dân huyện H – TP Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H – TP Hà Nội số 163/2024/QĐ-CNĐĐ ngày 19/11/2024).

- ***Bị đơn:*** Ông V, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thị trấn P, huyện H, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Các đương sự thống nhất xác nhận*:

Tính đến ngày 10/01/2025, ông V còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 13/01/2023 số tiền 79.221.778 đồng (trong đó: Nợ gốc là 67.386.013 đồng, nợ lãi là 11.835.765 đồng). Kể từ ngày 11/01/2025, ông V còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 13.01.2023. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, quy định về Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân ngày 13/01/2023

các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần S thì lãi suất mà ông V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất ngân hàng cho vay.

2.2 Phương thức thanh toán: Ông V phải trả toàn bộ số nợ 79.221.778 đồng cho Ngân hàng thương mại cổ phần S cùng số tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 13.01.2023.

Số tiền ông V trả được ưu tiên trừ vào nợ gốc trước, nợ lãi sau.

2.3. Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông V không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án theo quy định của pháp luật.

2.4. Về án phí: Ông V phải nộp 1.980.544 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **1.761.536** đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23, số 0065689, ngày 12/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện H
- Chi cục THADS H.H
- TANDTP. HN
- Lưu hồ sơ vụ án

Thẩm phán

Vũ Thị Hương